

[Trang chủ](#) / [Các khoá học của tôi](#) / [Học kỳ 1 \(2022-2023\)](#) / [Khoa MMT & Truyền Thông](#) / [IT005.N110](#) / [24 Tháng mười - 30 Tháng mười](#)
/ [Kiểm tra trên lớp bài 2](#)

Bắt đầu vào lúc	Thứ bảy, 29 Tháng mười 2022, 10:14 PM
Trạng thái	Đã xong
Kết thúc lúc	Thứ bảy, 29 Tháng mười 2022, 10:33 PM
Thời gian thực hiện	18 phút 56 giây
Điểm	11,40/30,00
Điểm	3,80 trên 10,00 (38%)

Câu hỏi **1**

Sai

Đạt điểm 0,00 trên 1,00

Để tải một tài liệu văn bản với tốc độ 100 trang mỗi giây, ta giả sử rằng một trang tài liệu trung bình có 24 dòng với 80 ký tự (mỗi ký tự sử dụng mã 8 bit) trên mỗi dòng. Băng thông tối thiểu của kênh truyền là bao nhiêu?

- ☒ a. 192 Kbps
- ☐ b. 1,536 Mbps
- ☐ c. 512 Kbps
- ☐ d. 1,248 Mbps



The correct answer is: 1,536 Mbps

Câu hỏi **2**

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Chọn phát biểu đúng về Multiplexing và Demultiplexing:

- ☐ a. Multiplexing tại bên nhận, Demultiplexing tại bên gửi
- ☐ b. Multiplexing tại bên nhận, Demultiplexing tại bên nhận
- ☒ c. Multiplexing tại bên gửi, Demultiplexing tại bên nhận
- ☐ d. Multiplexing tại bên gửi, Demultiplexing tại bên gửi



Your answer is correct.

The correct answer is: Multiplexing tại bên gửi, Demultiplexing tại bên nhận

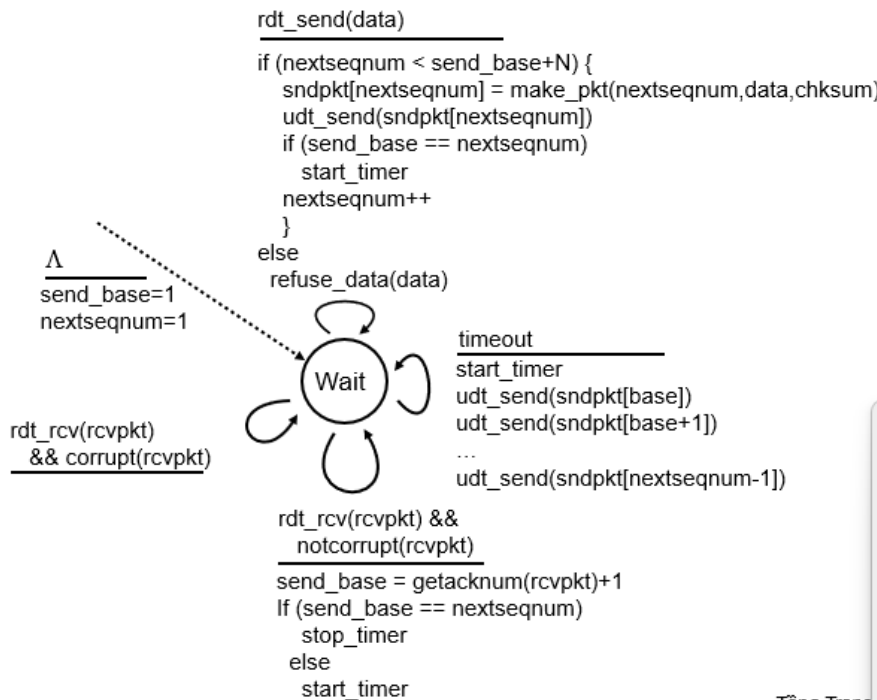
Câu hỏi 3

Sai

Đạt điểm 0,00 trên 1,00

Trong đoạn mã giả sau đây thì nextseqnum theo dõi cái gì?

GBN: trạng thái mở rộng tại bên gửi



- ☐ a. Các gói đã gửi
- ☒ b. Các gói đã được ACK
- ☐ c. Các gói đã bị báo hỏng
- ☐ d. Các gói đã nhận

Your answer is incorrect.

The correct answer is:

Các gói đã gửi

Câu hỏi 4

Đúng một phần

Đạt điểm 0,60 trên 1,00

Kéo thả các mục để mô tả chính xác ý nghĩa của các tầng trong chồng giao thức Internet

- Application --> ✓
- Transport --> ✓
- Network --> ✗
- Data link --> ✗
- Physical --> ✓

Câu trả lời của bạn đúng một phần.

Bạn đã chọn đúng 3.

The correct answer is:

Kéo thả các mục để mô tả chính xác ý nghĩa của các tầng trong chồng giao thức Internet

Application --> [hỗ trợ các ứng dụng mạng]

Transport --> [chuyển dữ liệu từ tiến trình này đến tiến trình kia (process-process)]

Network --> [định tuyến những gói dữ liệu từ nguồn tới đích]

Data link --> [chuyển dữ liệu giữa các thành phần lân cận dựa trên MAC]

Physical --> [vận chuyển các bit]

Câu hỏi 5

Sai

Đạt điểm 0,00 trên 1,00

Gói tin TCP yêu cầu kết nối sẽ có giá trị của các cờ là?

- ☐ a. FIN=1, SYN=0
- ☐ b. ACK=1, SYN=1
- ☐ c. ACK=0, SYN=1
- ☒ d. ACK=1, SYN=0

✗

Your answer is incorrect.

The correct answer is: ACK=0, SYN=1

Câu hỏi **6**

Sai

Đạt điểm 0,00 trên 1,00

Lệnh nào dưới đây được dùng để cấu hình (config) đường truyền trong hệ điều hành Windows:

- ☒ a. tracert
- ☐ b. route
- ☐ c. ipconfig
- ☐ d. nslookup

✗

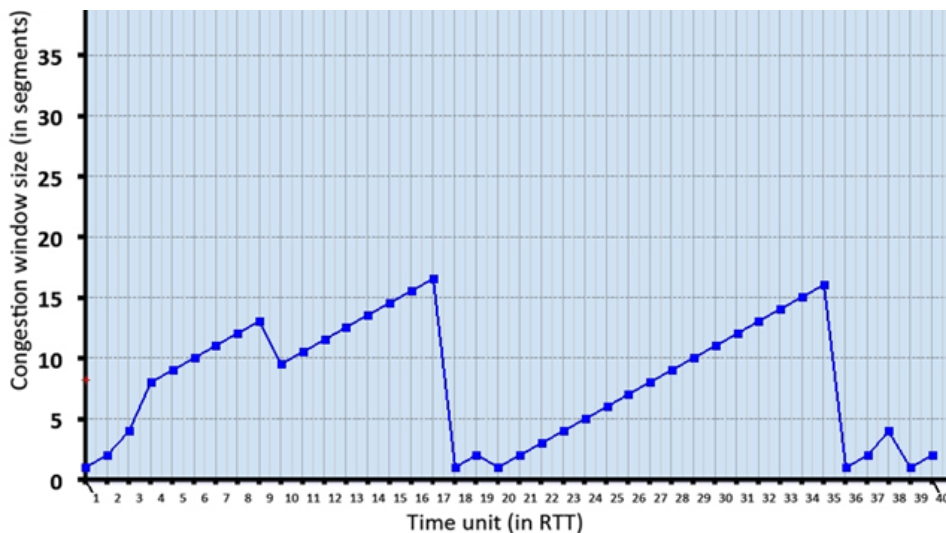
The correct answer is: route

Câu hỏi **7**

Sai

Đạt điểm 0,00 trên 1,00

Sử dụng biểu đồ hoạt động điều khiển tắc nghẽn của TCP Reno dưới đây để trả lời các câu hỏi sau. Trong đó, trục tung là congestion window size (bắt đầu từ 0), đơn vị là số segment, trục hoành là transmission round, đơn vị là RTT, mỗi round là 1 RTT (bắt đầu từ 1). Segment thứ 20 được gửi tại RTT thứ mấy?



- ☐ a. 5
- ☐ b. 12
- ☒ c. 4
- ☐ d. 20

✗

Your answer is incorrect.

The correct answer is: 5

Câu hỏi **8**

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Trong tấn công giả mạo địa chỉ IP (IP spoofing), kẻ tấn công sẽ thực hiện điều nào sau đây?

- ☐ a. Gửi gói tin với địa chỉ MAC nguồn giả
- ☐ b. Gửi gói tin với địa chỉ MAC đích giả
- ☐ c. Gửi gói tin với địa chỉ IP đích giả
- ☒ d. Gửi gói tin với địa chỉ IP nguồn giả



Your answer is correct.

The correct answer is:

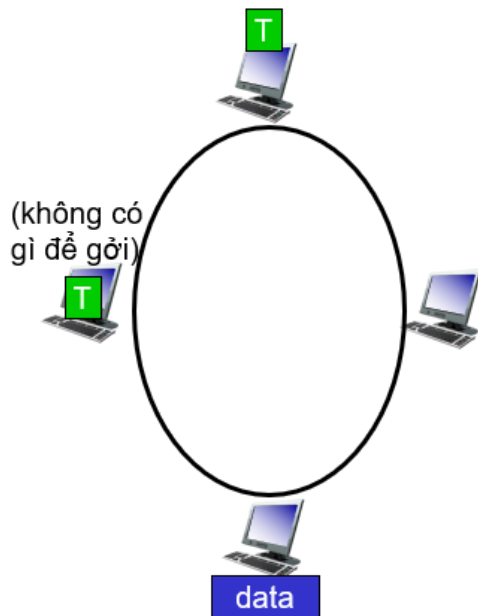
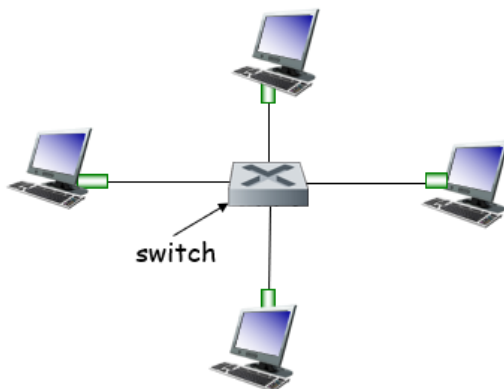
Gửi gói tin với địa chỉ IP nguồn giả

Câu hỏi 9

Đúng

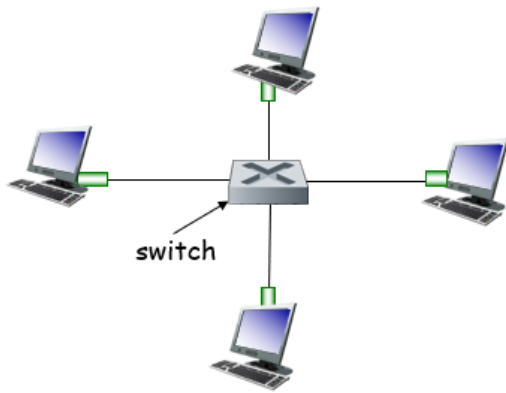
Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Loại kiến trúc mạng nào đang chiếm đa số hiện nay?

☐ a.☐ b.☒ c.

Your answer is correct.

The correct answer is:



Câu hỏi **10**

Sai

Đạt điểm 0,00 trên 1,00

Giả sử rằng kích thước cửa sổ truyền (transmit window size) tối đa cho kết nối TCP là 12000 bytes. Mỗi packet có 2000 bytes. Kết nối đang ở giai đoạn slow-start với cửa sổ truyền hiện tại là 4000 bytes. Sau đó, bên gửi nhận được 2 gói ACK. Giả sử rằng không có packet nào bị mất, không có timeout và chưa tới ngưỡng ssthresh. Giá trị tối đa của cửa sổ truyền tải hiện tại là bao nhiêu?

- ☐ a. 12000 bytes
- ☒ b. 10000 bytes
- ☐ c. 4000 bytes
- ☐ d. 8000 bytes

✗

The correct answer is: 8000 bytes

Câu hỏi **11**

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Ứng dụng nào sau đây không sử dụng giao thức UDP?

- ☐ a. SNMP
- ☐ b. DNS
- ☒ c. Các ứng dụng truyền nhận tin cậy
- ☐ d. Các ứng dụng đa phương tiện trực tuyến

✓

Your answer is correct.

The correct answer is: Các ứng dụng truyền nhận tin cậy

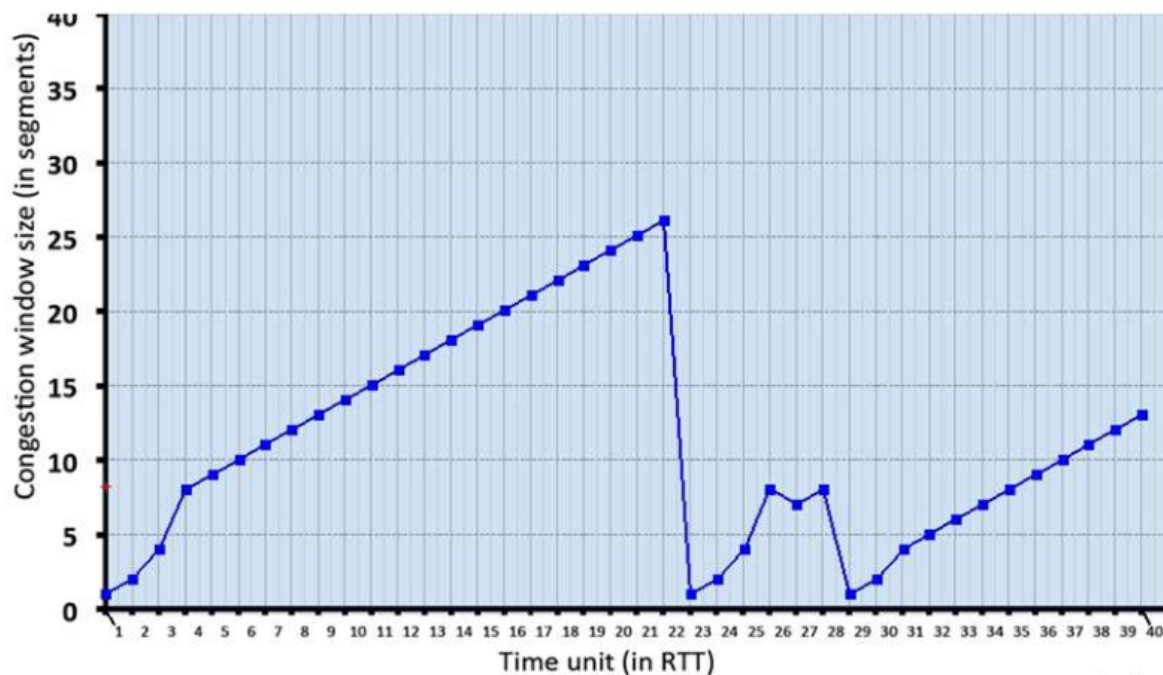
Câu hỏi 12

Sai

Đạt điểm 0,00 trên 1,00

Sử dụng biểu đồ hoạt động điều khiển tắc nghẽn của TCP Reno dưới đây để trả lời các câu hỏi sau. Trong đó, trục tung là congestion window size (bắt đầu từ 0), đơn vị là số segment, trục hoành là transmission round, đơn vị là RTT, mỗi round là 1 RTT (bắt đầu từ 1).

Xác định giai đoạn Slow Start?



- ☐ a. 1-4
- ☐ b. 23-26
- ☒ c. 29-31
- ☐ d. Tất cả đều đúng

✗

Your answer is incorrect.

The correct answer is:

1-4

Câu hỏi **13**

Đúng một phần

Đạt điểm 0,80 trên 1,00

Kéo thả các mục để mô tả các lệnh giao tiếp với FTP server:

Liệt kê danh sách file và thư mục --> ✓

Lấy file từ server về client --> ✓

Truyền file đến server --> ✗

Tạo thư mục trên server --> ✓

Thoát khỏi phiên làm việc --> ✓

Câu trả lời của bạn đúng một phần.

Bạn đã chọn đúng 4.

The correct answer is:

Kéo thả các mục để mô tả các lệnh giao tiếp với FTP server:

Liệt kê danh sách file và thư mục --> [list]

Lấy file từ server về client --> [copy]

Truyền file đến server --> [stor]

Tạo thư mục trên server --> [MKDIR]

Thoát khỏi phiên làm việc --> [quit]

Câu hỏi **14**

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Các biểu hiện của tắc nghẽn mạng?

- ☐ a. Mất gói
- ☐ b. Độ trễ lớn
- ☒ c. A, B đều đúng
- ☐ d. A, B đều sai



Your answer is correct.

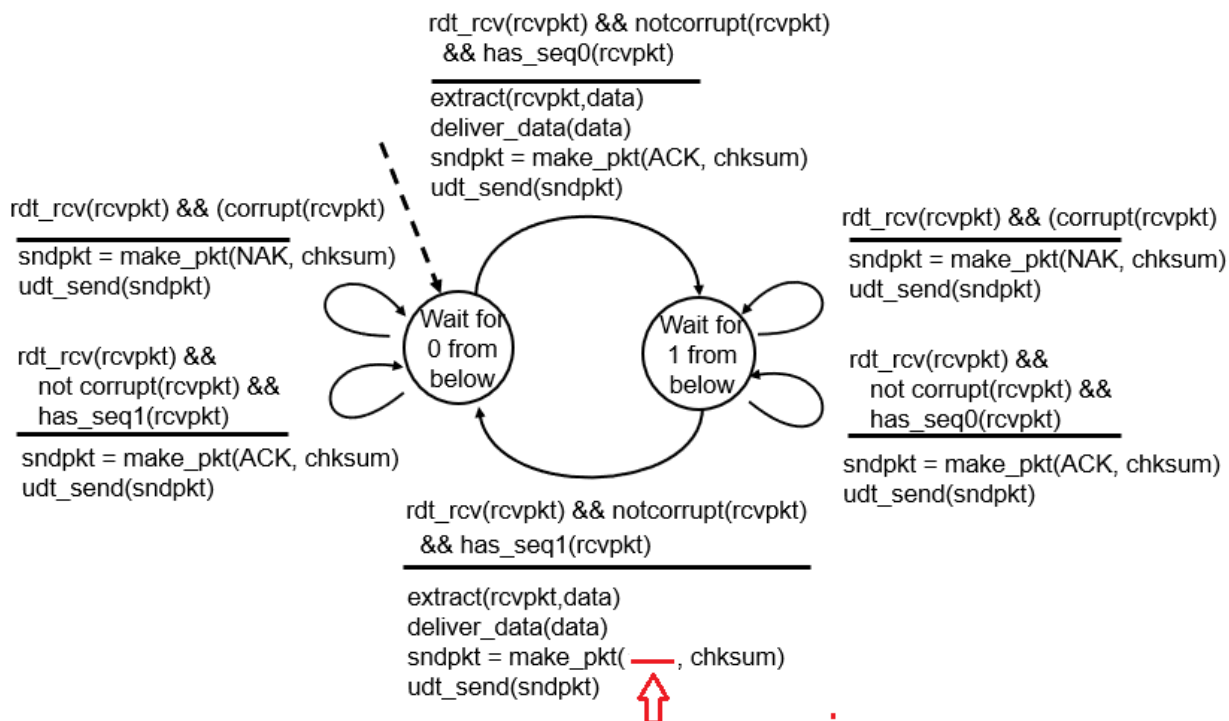
The correct answer is: A, B đều đúng

Câu hỏi 15

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Trong giao thức rdt2.1 giá trị tại vị trí ---- có mũi tên màu đỏ phải là gì?



- ☐ a. rcvpkt
- ☐ b. chksum
- ☐ c. NAK
- ☒ d. ACK



Your answer is correct.

The correct answer is:

ACK

Câu hỏi **16**

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Khi đóng kết nối TCP bên gửi và nhận sẽ làm gì?

- ☐ a. Gửi TCP segment với FIN bit = 0
- ☒ b. Gửi TCP segment với FIN bit = 1
- ☐ c. Chờ time-out và tự động đóng kết nối
- ☐ d. A, B, C đều sai



Your answer is correct.

The correct answer is: Gửi TCP segment với FIN bit = 1

Câu hỏi **17**

Sai

Đạt điểm 0,00 trên 1,00

Công cụ nào sau đây cho phép đo lường độ trễ khi truyền gói tin?

- ☐ a. Traceroute và Ping
- ☐ b. Scan
- ☒ c. Ping và Scan
- ☐ d. Packet sniffing và Scan



Your answer is incorrect.

The correct answer is: Traceroute và Ping

Câu hỏi **18**

Sai

Đạt điểm 0,00 trên 1,00

Trong giao thức rdt2.2: khi thứ tự nhận ACK của bên sender là ACK0 --> ACK0 --> ACK1 --> ACK0 --> ACK1 -->... thì có nhận xét gì về quá trình truyền dữ liệu này?

- ☐ a. Lỗi xảy ra sau lần gửi thứ 1
- ☐ b. Lỗi xảy ra sau lần gửi thứ 3
- ☒ c. Lỗi xảy ra sau lần gửi thứ 2
- ☐ d. Không có lỗi

✗

Your answer is incorrect.

The correct answer is:

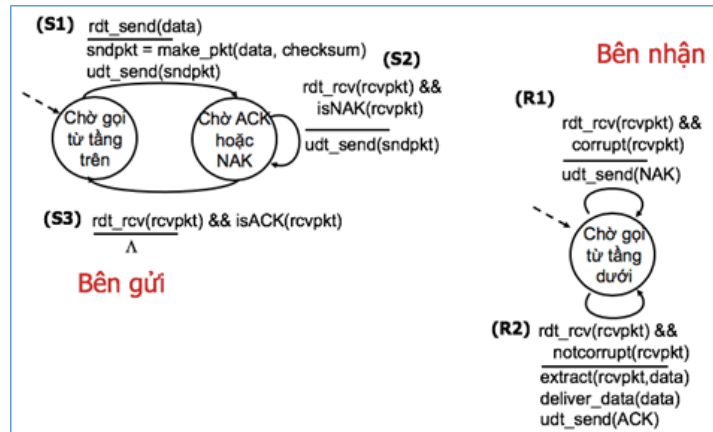
Lỗi xảy ra sau lần gửi thứ 1

Câu hỏi 19

Sai

Đạt điểm 0,00 trên 1,00

Cho mô hình truyền thông giữa 2 máy như hình dưới



Giả sử "Bên gửi" gửi 2 gói tin, trong đó:

- Gói thứ nhất bị hỏng 1 lần
- Gói thứ hai không bị hỏng

Như vậy, tổng số "Sự kiện" mà hệ thống phải trải qua là:

- ☒ a. 6
- ☐ b. 2
- ☐ c. 3
- ☐ d. 8

✗

Your answer is incorrect.

The correct answer is: 8

Câu hỏi 20

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Khi thực thể mạng dùng TCP gửi một gói SYNACK segment với trường Acknowledgement Number = 100, điều này có nghĩa là?

- ☐ a. Gói dữ liệu nó gửi đi bắt đầu bằng byte thứ 100 trong dòng dữ liệu
- ☐ b. Nó sẽ gửi từ byte thứ 100
- ☐ c. Byte dữ liệu đầu tiên trong dòng dữ liệu sẽ gửi đi có số thứ tự là 100
- ☒ d. Nó hy vọng nhận được dữ liệu bắt đầu bằng byte có số thứ tự 100

✓

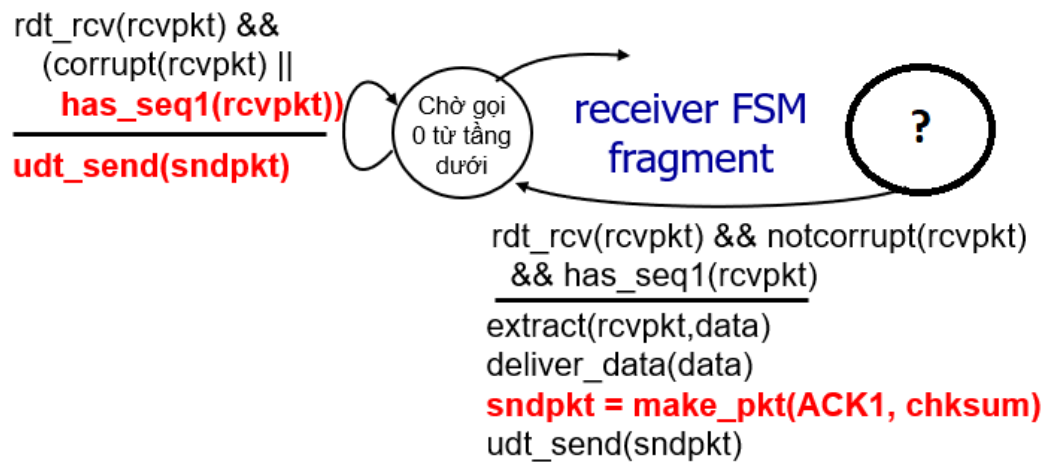
The correct answer is: Nó hy vọng nhận được dữ liệu bắt đầu bằng byte có số thứ tự 100

Câu hỏi **21**

Sai

Đạt điểm 0,00 trên 1,00

Trong giao thức rdt2.2, tên trạng thái ở vị trí dấu ? bên phải hình sẽ là?



- ☐ a. Chờ gọi 0 từ tầng dưới
- ☐ b. Chờ gọi 0 từ tầng trên
- ☒ c. Chờ gọi 1 từ tầng trên
- ☐ d. Chờ gọi 1 từ tầng dưới

✗

Your answer is incorrect.

The correct answer is:

Chờ gọi 1 từ tầng dưới

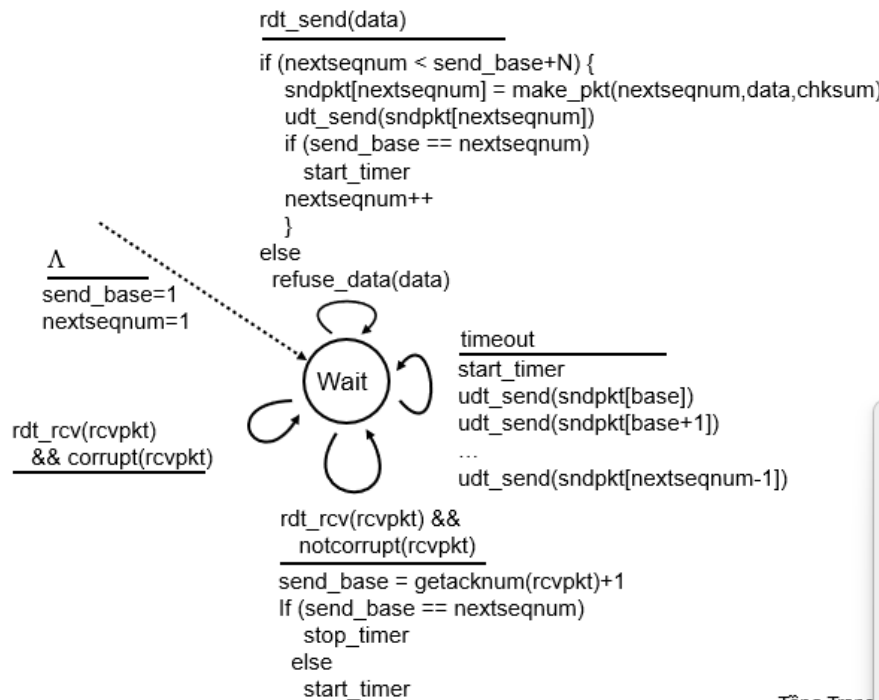
Câu hỏi **22**

Sai

Đạt điểm 0,00 trên 1,00

Trong đoạn mã giả sau đây thì send_base theo dõi cái gì?

GBN: trạng thái mở rộng tại bên gửi



- ☐ a. Các gói đã bị bảo hỏng
- ☐ b. Các gói đã được ACK
- ☒ c. Các gói đã gửi
- ☐ d. Các gói đã nhận

✗

Your answer is incorrect.

The correct answer is:

Các gói đã được ACK

Câu hỏi **23**

Sai

Đạt điểm 0,00 trên 1,00

Trong quá trình truyền dữ liệu giữa các host trên mạng, dữ liệu sẽ phải trải qua quá trình nào sau đây?

- ☒ a. Chuyển đổi(Conversion)
- ☐ b. Đóng gói (Encapsulation)
- ☐ c. Đồng bộ hóa (Synchronization)
- ☐ d. Chuẩn hóa (Standardization)



Your answer is incorrect.

The correct answer is:

Đóng gói (Encapsulation)

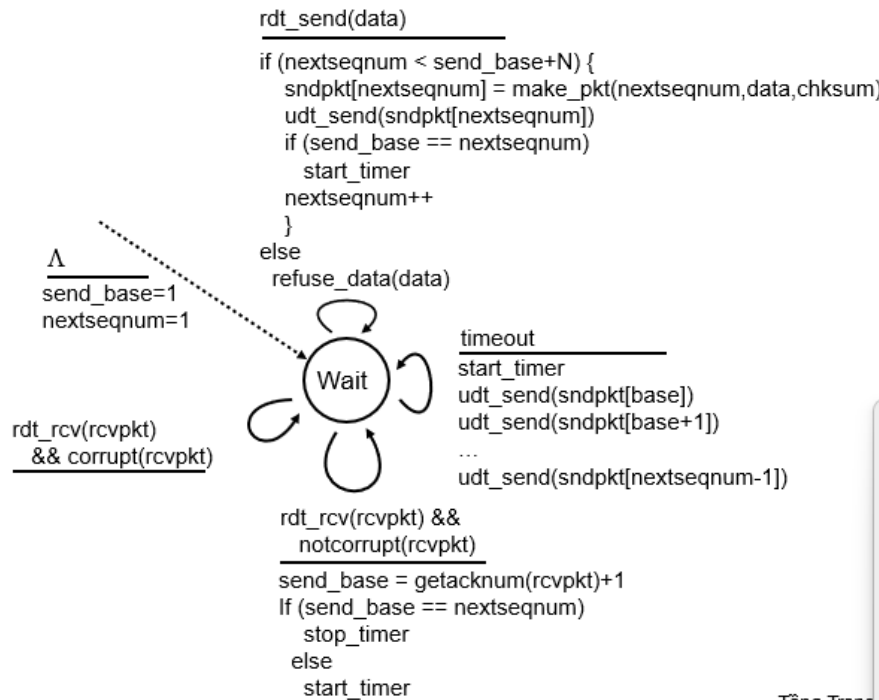
Câu hỏi **24**

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Trong đoạn mã giả sau đây thì tại sao khi có sự kiện timeout phải gửi như dòng lệnh `udt_send(sndpkt[nextseqnum-1])` mà không phải là `udt_send(sndpkt[nextseqnum])`?

GBN: trạng thái mở rộng tại bên gửi



- ☒ a. Do mỗi lần gửi gói thì biến nextseqnum đã được tăng thêm 1
- ☐ b. Do mỗi lần gửi gói thì biến nextseqnum đã được giảm bớt 1
- ☐ c. A, B đều đúng
- ☐ d. A, B đều sai

Your answer is correct.

The correct answer is:

Do mỗi lần gửi gói thì biến nextseqnum đã được tăng thêm 1

Câu hỏi **25**

Sai

Đạt điểm 0,00 trên 1,00

Nguyên nhân nào sau đây sẽ gây ra trễ do thời gian đợi tại cổng ra cho việc truyền dữ liệu?

- ☒ a. Xử lý tại nút
- ☐ b. Do xếp hàng
- ☐ c. Do truyền
- ☐ d. Do lan truyền



Your answer is incorrect.

The correct answer is:

Do xếp hàng

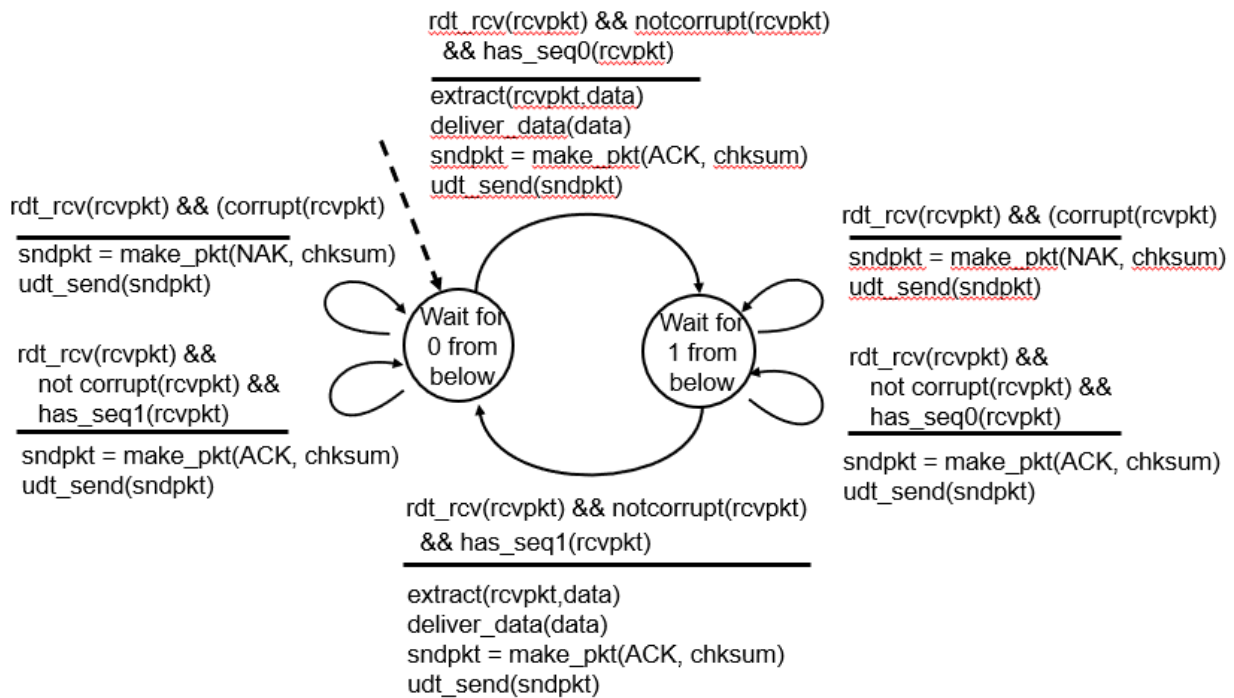
Câu hỏi 26

Sai

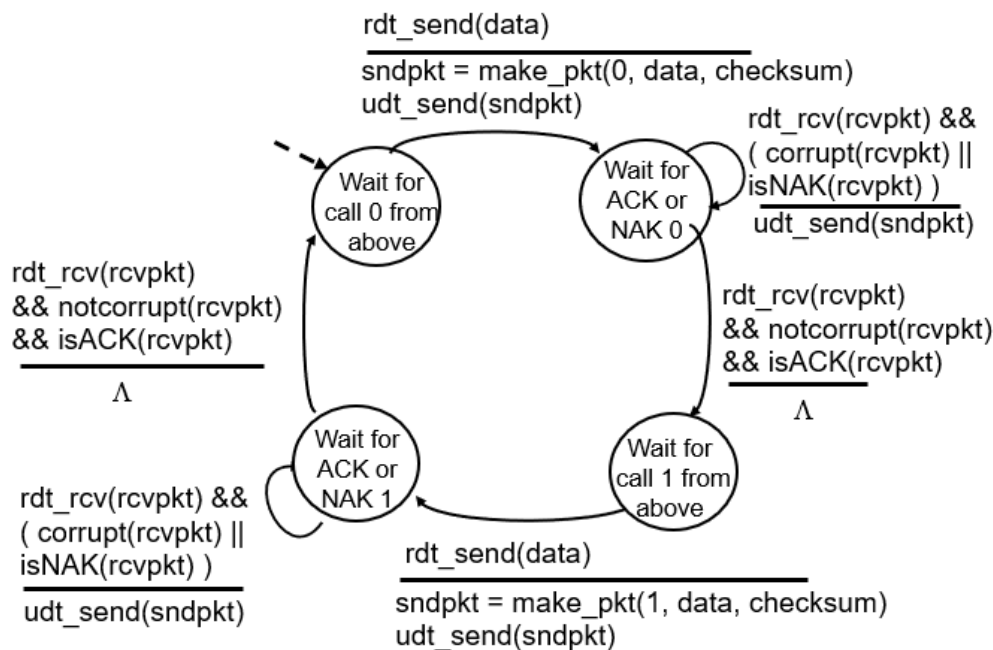
Đạt điểm 0,00 trên 1,00

Trong giao thức rdt2.2 như hình nào mô tả FSM của receiver?

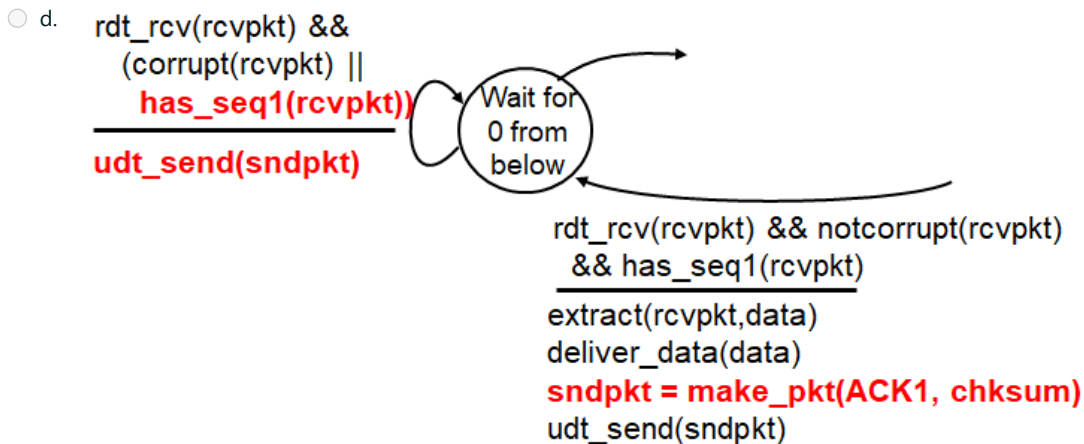
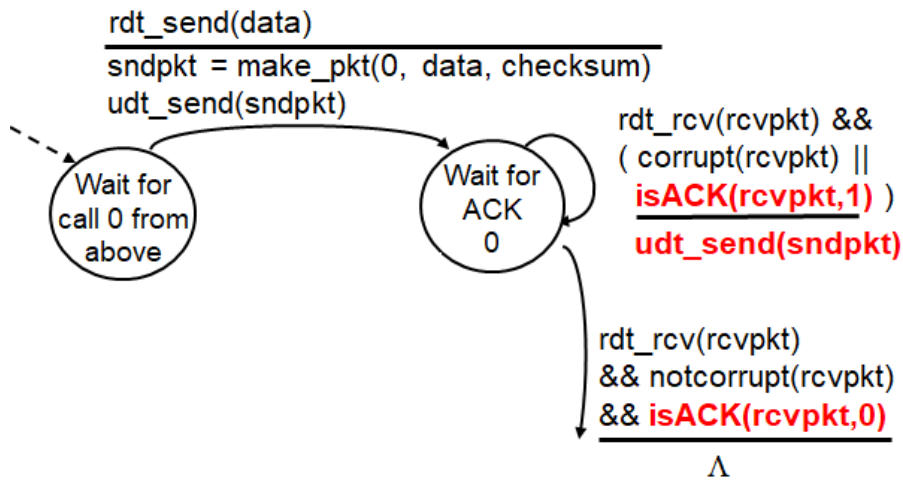
☐ a.



☒ b.

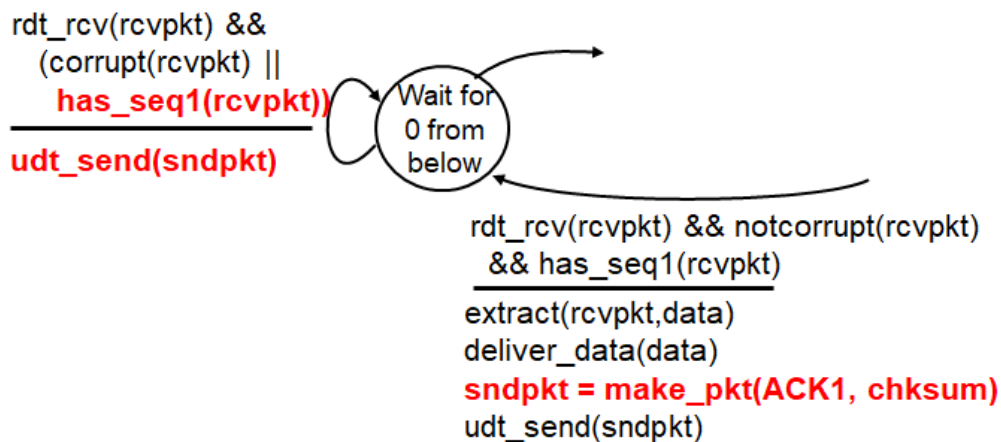


☐ c.



Your answer is incorrect.

The correct answer is:



Câu hỏi 27

Đúng

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Hướng tiếp cận của điều khiển tắc nghẽn TCP?

- ☐ a. Bên gửi tăng tốc độ truyền cho đến khi mất mát gói xảy ra
- ☐ b. Tăng **cwnd** (sender congestion window size) bởi 1 MSS mỗi RTT cho đến khi mất gói xảy ra
- ☐ c. Thăm dò bằng thông có thể sử dụng
- ☒ d. A, B, C đều đúng



Your answer is correct.

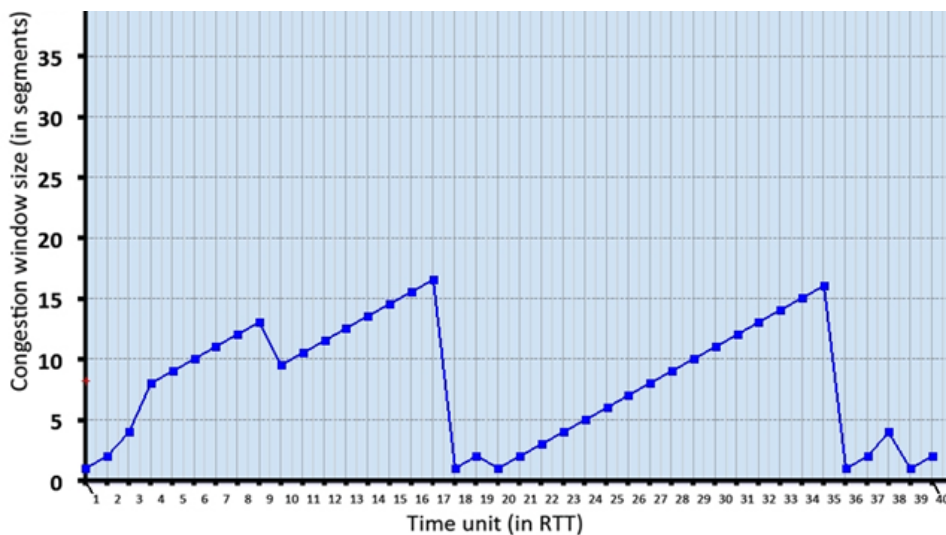
The correct answer is: A, B, C đều đúng

Câu hỏi 28

Sai

Đạt điểm 0,00 trên 1,00

Sử dụng biểu đồ hoạt động điều khiển tắc nghẽn của TCP Reno dưới đây để trả lời các câu hỏi sau. Trong đó, trục tung là congestion window size (bắt đầu từ 0), đơn vị là số segment, trục hoành là transmission round, đơn vị là RTT, mỗi round là 1 RTT (bắt đầu từ 1). Giá trị ssthresh tại thời điểm $t=36$ là bao nhiêu?



- ☒ a. 4
- ☐ b. 5
- ☐ c. 14
- ☐ d. 8



Your answer is incorrect.

The correct answer is: 8

Câu hỏi **29**

Sai

Đạt điểm 0,00 trên 1,00

Tại sao có hiện tượng mất gói tin?

- ☐ a. Gói tin nào tới hàng đợi đầy sẽ bị mất
- ☐ b. Nhiều liên kết có thể chia sẻ một kênh
- ☒ c. Gói tin bị thất lạc trong khi truyền/nhận
- ☐ d. Hàng đợi (vùng đệm) của mỗi đường truyền có kích thước giới hạn

✗

Your answer is incorrect.

The correct answer is:

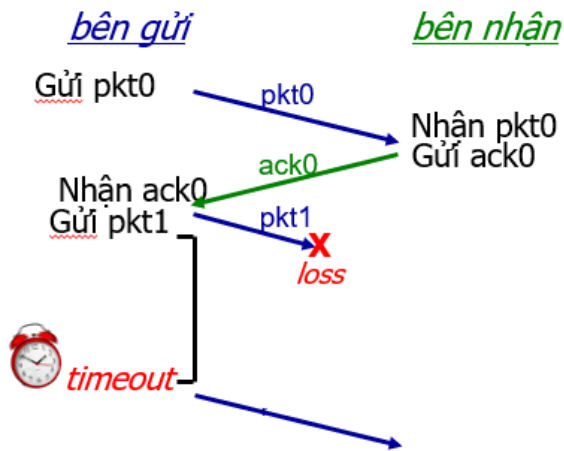
Gói tin nào tới hàng đợi đầy sẽ bị mất

Câu hỏi **30**

Sai

Đạt điểm 0,00 trên 1,00

Trong mô hình hành động của giao thức rdt3.0 dưới đây, ngay sau khi bị timeout thì bên gửi (sender) sẽ thực hiện điều gì?



- ☐ a. Gửi lại pkt1
- ☐ b. Chờ nhận ack1
- ☒ c. Gửi lại pkt0
- ☐ d. Chờ nhận ack0

✗

Your answer is incorrect.

The correct answer is:

Gửi lại pkt1

[◀ Nhắc nhở việc thi giữa kỳ](#)

Chuyển tới...

[Lịch thi cuối kỳ ▶](#)